

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 558/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 272/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trương Thị Ái, sinh năm 1992

Địa chỉ tạm trú: Số 108/30 Đường 79, Tổ 3, Khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Huỳnh Nguyên Trọng, sinh năm 1992

Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Thiên, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Ái và ông Huỳnh Nguyên Trọng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao bà Trương Thị Ái trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Huỳnh Trương Minh Thư, sinh ngày 22/9/2015. Ông Huỳnh Nguyên

Trạng có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện vào ngày 12 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Trương Thị Ái có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Nguyên Trạng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Ông Huỳnh Nguyên Trạng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì bà Trương Thị Ái có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Huỳnh Nguyên Trạng.

Bà Trương Thị Ái cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Huỳnh Nguyên Trạng trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Về lệ phí: Mỗi bên phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà Trương Thị Ái, ông Huỳnh Nguyên Trạng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng số: AA/2019/0047540 ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Thị Ái, ông Huỳnh Nguyên Trạng đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2018, đăng ký ngày 06/6/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Công Hạnh